TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2025/HSST
Ngày: 19 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hữu Đức**
2. Bà **Thái Ánh Trinh**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Nhàn** – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông **Trần Hữu Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN M**, sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu V, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ (nay là Khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Văn Mười E, sinh năm 1979 (sống); Họ tên mẹ: Thạch Thị Mỹ H, sinh năm 1979 (sống); Có 02 người chị (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000); Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 20/02/2024, bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn - thành phố Cần Thơ, xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2024.

Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/5/2025. Có mặt.

Bị hại: Ông **Nguyễn Châu H1** – sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Thanh V** – sinh ngày 29/4/2007. Nơi cư trú: Khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Ông **Đào Tấn H2** – sinh năm 1967. Nơi cư trú: Ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/3/2025, Nguyễn Văn M từ nhà thuộc khu vực B, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ, đến nhà của Nguyễn Thanh V ngụ cùng khu vực để rủ V đến nhà ông Nguyễn Văn Mười E (cha ruột của Nguyễn Văn M) ở gần Viện lúa thuộc xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ. Sau khi đến nhà ông Mười E, minh rủ V đi vào Nông trường S thuộc xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ để bắt cá. M và V đi dọc theokênh Năm K vào vườn của ông Nguyễn Châu H1 tại Ấp A, xã T. Tại đây H3 phát hiện 01 đầu máy xăng không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen đỏ, bình xăng màu trắng, có chữ GK-200, bộ phận bình e và thoát khí bị hư hỏng một phần. Thấy không ai trông coi nên M nảy sinh ý định lấy trộm đầu máy xăng để bán lấy tiền chi xài. M khiêng đầu máy xăng đi, V theo sau, đi được khoảng 30 mét thì M thấy mệt nên đưa V khiêng đầu máy xăng tiếp, đi được một đoạn thì cả hai cùng khiêng. Khi đến đầu kênh, M và V đặt đầu máy xăng xuống bờ kênh để nghỉ mệt, trong lúc ngồi nghỉ thì bị ông Nguyễn Châu H1 phát hiện trình báo Công an xã T. Công an tạm giữ vật chứng là 01 đầu máy xăng không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen đỏ, bình xăng màu trắng, có chữ GK-200, bộ phận bình e và thoát khí bị hư hỏng một phần

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HDĐGTS ngày 18/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện C kết luận: 01 đầu máy xăng không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen đỏ, bình xăng màu trắng, bên cạnh có chữa GK-200, bộ phận bình e và thoát khí bị hư hỏng một phần, đã qua sử dụng, có giá trị 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng).

Cơ quan điều tra đã tạm giữ vật chứng theo quy định, và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Châu H1 01 đầu máy xăng không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen đỏ, bình xăng màu trắng, bên cạnh có chữa GK-200, bộ phận bình e và thoát khí bị hư hỏng một phần, đã qua sử dụng. Ông H1 đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Nguyễn Văn M về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng*:

Công nhận Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Châu H1 01 đầu máy xăng không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen đỏ, bình xăng màu trắng, bên cạnh có chữa GK-200, bộ phận bình e và thoát khí bị hư hỏng một phần, đã qua sử dụng. Ông H1 đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào lúc khoảng hơn 10 giờ ngày 23/3/2025, bị cáo Nguyễn Văn M có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản với mục đích bán lấy tiền chi xài. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 01 đầu máy xăng không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen đỏ, bình xăng màu trắng, bên cạnh có chữa GK-200, bộ phận bình e và thoát khí bị hư hỏng một phần, đã qua sử dụng, có giá trị 500.000 đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo đã từng có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn M về tội *"trộm cắp tài sản",* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng sau khi chấp hành án xong không biết sửa đổi mà lại tiếp tục trộm cắp tài sản. Qua đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh, hình phạt phải cao hơn lần trước để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo có sự thành khẩn trong khai báo, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[6] Đối với Nguyễn Thanh V do hành vi trộm cắp tài sản chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển cơ quan thẩm quyền xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Tuyên bố</u>: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

*1. **Về trách nhiệm hình sự:***

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 09 *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

*2. **Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng**:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Công nhận Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nguyễn Châu H1 01 đầu máy xăng không rõ nhãn hiệu, màu trắng đen đỏ, bình xăng màu trắng, bên cạnh có chữa GK-200, bộ phận bình e và thoát khí bị hư hỏng một phần, đã qua sử dụng. Ông H1 đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

*3. **Về án phí:*** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*4. **Về kháng cáo:*** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND TP . Cần Thơ;
- THADS Tp.Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4-Cần Thơ;
- Bị cáo…;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt